TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay ngày 31/12: Giá lúa có xu hướng tăng

10:09 31/12/2024

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (31/12) tại thị trường trong nước không có biến động nhiều, giá gạo xuất khẩu đi ngang so với hôm qua.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam hôm nay giá đi ngang so với hôm qua. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 481 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 454 USD/tấn; gạo 100% tấm ở mức 383 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long biến động không nhiều với cả gạo và lúa so với ngày hôm qua. Với mặt hàng lúa, giao dịch mới chậm, một số loại lúa tăng nhẹ so với hôm. Ghi nhận tại nhiều địa phương hôm nay, giao dịch mới chậm. Tại Bạc Liêu, giao dịch mới trầm lắng, thương lái đa phần ngưng mua nhiều. Tại Sóc Trăng, lúa chuẩn bị cắt nguồn khá, giao dịch ngưng trệ, thương lái mua ít. Tại Long An, đa số lúa chờ cắt, giao dịch tiếp tục chậm, vắng người mua, thương lái trả thấp các diện tích mua mới. Tại Đồng Tháp, lúa Đông Xuân sớm giao dịch chậm, ít người mua.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang, hiện giá lúa IR 50404 (tươi) tăng 100 đồng dao động ở mức 7.400 - 7.600 đồng/kg; Lúa OM 18 (tươi) tăng 100 đồng dao động ở mốc 8.700 - 8.900 đồng/kg; Lúa Đài Thơm 8 (tươi) tăng 100 đồng dao động ở mốc 8.800 – 9.000; Lúa OM 5451 dao động ở mốc 8.400 - 8.500; Lúa OM 380 ở mức 7.200 đồng/kg; Nàng Hoa 9 ở mức 9.200 đồng/kg; Lúa Nhật ở mốc 7.800 - 8.000 đồng/kg



Giá lúa có xu hướng tăng. (Ảnh minh họa)

Với mặt hàng gạo, tại các địa phương hôm nay lượng về ít, giá gạo các loại tương đối bình ổn, giao dịch chậm. Tại Sa Đéc (Đồng Tháp), gạo nguyên liệu các loại giá chưa ổn định. Tại Lấp Vò - Vàm Cống (Đồng Tháp), lượng về lai rai, gạo thơm có ít lượng, gạo OM5451 có lượng hơn, kho mua chậm, giá bình. Kênh chợ Sa Đéc (Đồng Tháp), về lượng ít, các kho gạo chợ mua lai rai gạo thơm, giá mua tạm ổn định. Tại An Cư (Cái Bè, Tiền Giang), gạo có lai rai, đa số mặt gạo yếu, vắng người mua, giá ổn định.

Hiện, gạo nguyên liệu IR 504 dao động ở mức 9.000-9.150 đồng/kg; Gạo thành phẩm IR 504 giảm 100 đồng dao động ở 10.600 -10.700 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, gạo bình giá so với hôm qua. Gạo thường dao động ở mốc 17.000 - 18.000 đồng/kg. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg. Gạo thơm chào giá cao dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Jasmine 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa 21.500 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng 17.500 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 18.500 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 21.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.500 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm, giá phụ phẩm các loại dao động khoảng từ 5.900 - 8.000 đồng/kg. Hiện, giá tấm thơm dao động ở mức 7.800 - 8.000 đồng/kg; giá cám khô tăng 100 đồng dao động ở mức 5.900 - 6.000 đồng/kg.

PV (t/h)